

TUẦN 16 + 18

TIẾT 22 + 23+ 26+27

CHỦ ĐỀ CHUNG 1: CÁC CUỘC ĐẠI PHÁT KIẾN ĐỊA LÍ

Thời gian thực hiện: 4 tiết (Tiết 22, 23, 26, 27)

I. MỤC TIÊU

1. Yêu cầu cần đạt

- Giải thích được nguyên nhân và những yếu tố tác động đến các cuộc đại phát kiến địa lí.
- Mô tả được các cuộc đại phát kiến địa lí: C. Cô-lôm-bô tìm ra châu Mỹ (1492-1502), cuộc thám hiểm của Ph. Ma-gien-lăng vòng quanh Trái Đất (1519-1522)
- Phân tích được những tác động của các cuộc đại phát kiến địa lí đối với tiến trình lịch sử.

2. Năng lực

- Năng lực tìm hiểu Địa lí: Đọc và chỉ ra được hành trình của các cuộc phát kiến địa lí trên lược đồ.
- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng Địa lí vào cuộc sống: Khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của GV.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng tinh thần dũng cảm, yêu thích khám phá cái mới, tinh thần đoàn kết các dân tộc; đồng thời giúp HS hiểu giá trị của lao động, căm ghét bóc lột, áp bức
- Biết quý trọng những di sản văn hóa các dân tộc trên thế giới,...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị, CNTT

- Máy tính, ti vi

2. Học liệu

- Học liệu liên quan.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động: Mở đầu (5p)

a. Mục tiêu:

- Cung cấp thông tin, tạo kết nối cho HS với nội dung bài học.
- Tạo hứng thú, kích thích trí tò mò của người học.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Giao nhiệm vụ:

- GV đặt câu hỏi gợi mở cho HS: “*Các cuộc đại phát kiến trong lịch sử có vai trò rất to lớn trong quá trình hình thành và phát triển của xã hội loài người, nó góp phần thay đổi và định hình thế giới hiện đại. Bằng những kiến thức đã học, kết hợp với hiểu biết của bản thân, em hãy chia sẻ thông tin về một số cuộc phát kiến địa lí lớn và tác động của nó đối với tiến trình lịch sử.*”

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:

- HS thực hiện nhiệm vụ cặp đôi, ghi kết quả ra phiếu HT cá nhân.
- GV gợi ý nếu cần.
- Gợi ý SP:

- + B. Đi-a-xơ (1487), đã dẫn đầu đoàn thám hiểm đi vòng qua cực Nam của châu Phi. Điểm đó được ông đặt tên là mũi bão Tố, sau gọi là mũi Hảo Vọng.
- + C. Cô-lôm-bô (1492), dẫn đầu đoàn thủy thủ Tây Ban Nha đi về hướng Tây. Ông đã dẫn đến một số đảo thuộc vùng biển Ca-ri-bê ngày nay, nhưng ông tưởng đây là miền “Đông Ấn Độ”, Cô-lôm-bô được coi là người phát hiện ra châu Mỹ.
- + Va-xcô đơ Ga-ma (1497), rời cảng Li-xbon đến Ca-li-cút thuộc bờ Tây Nam Ấn Độ. Trở về Li-xbon, Va-xcô đơ Ga-ma được phong làm Phó vương Ấn Độ.
- + Ph. Ma-gien-lan (1519-1522) là người đã thực hiện chuyến đi đầu tiên vòng quanh thế giới bằng đường biển.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận:

- GV yêu cầu HS 2-4 cặp báo cáo kết quả.
- Các HS khác nhận xét, bổ sung, đánh giá câu trả lời của nhóm bạn.

Bước 4. Kết luận, nhận định:

GV nhận xét, kết luận, dẫn vào bài: Trong tiến trình lịch sử, từ rất sớm, để phát triển kinh tế, con người luôn có nhu cầu kết nối và giao lưu rộng mở giữa các châu lục với nhau. Từ nửa cuối thế kỉ XV, các nhà thám hiểm phương Tây đã tìm ra những vùng đất mới. Để tìm hiểu sâu hơn về những cuộc đại phát kiến lịch sử, ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự thế giới hiện tại, chúng ta hãy cùng bắt đầu bài học hôm nay – Chủ đề chung 1: Các cuộc đại phát kiến địa lí.

2. Hoạt động: Hình thành kiến thức (164p)**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu Nguyên nhân và điều kiện của các cuộc đại phát kiến địa lí****a. Mục tiêu:**

- Trình bày được nguyên nhân và điều kiện của các cuộc đại phát kiến địa lí trong lịch sử.

b. Tổ chức thực hiện:**Bước 1. Giao nhiệm vụ:**

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến các cuộc đại phát kiến địa lí:

- GV cho HS đọc tư liệu và thông tin trong SGK:
- 1. Tìm ra những cụm từ thể hiện sự giàu có của phương Đông trong trí tưởng tượng của người Tây Âu.
- 2. Từ những cụm từ tìm được trong tư liệu và thông tin trong SGK, hãy lí giải vì sao đến thế kỉ XV, việc tìm đường biển sang phương Đông của người Tây Âu được đặt ra cấp thiết.

Nhiệm vụ 2: Phân tích những yếu tố tác động đến các cuộc phát kiến địa lí trong lịch sử.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:

- HS thực hiện nhiệm vụ cặp đôi, ghi kết quả ra phiếu HT cá nhân.
- GV gợi ý nếu cần.

NV 2: GV đặt một số câu hỏi gợi mở cho HS:

- + Ở thời điểm đó, con người đã có những quan niệm đúng đắn về hình dạng Trái Đất chưa?
- + Việc sử dụng la bàn mang lại lợi ích gì cho các nhà hàng hải?
- + Kỹ thuật đóng tàu thời kì này có gì đặc biệt?
- + Nhà nước phong kiến châu Âu có tạo điều kiện cho các cuộc phát kiến địa lí hay không?
- Gợi ý SP:

Nhiệm vụ 1:

1. Những cụm từ thể hiện sự giàu có của phương Đông trong trí tưởng tượng của người Tây Âu: “khắp mặt đất đều là vàng, các loại hương liệu ngoài đồng nội đâu đâu cũng có”

2. Thế kỉ XV việc tìm đường biển sang phương Đông của người Tây Âu được đặt ra cấp thiết vì:

- Từ giữa thế kỉ XV, sản xuất các nước Tây Âu phát triển, nhu cầu nguyên liệu, vàng bạc và mở rộng thị trường ngày một gia tăng.
- Con đường buôn bán từ châu Âu sang phương Đông qua Địa Trung Hải bị người Ả Rập và Thổ Nhĩ Kỳ độc chiếm => Nhu cầu tìm kiếm một con đường mới sang phương Đông.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận:

- GV yêu cầu HS 2-4 cặp báo cáo kết quả.
- Các HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4. Kết luận, nhận định:

- Giáo viên nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của HS về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và kết quả HS làm việc.
- GV giải thích thêm cho HS về việc các con đường giao thương qua Hồng Hải, giữa Ấn Độ và châu Âu bị người Ả Rập khống chế; qua Hắc Hải và vịnh Ba Tư bị người Thổ Nhĩ Kỳ chiếm lĩnh; một con đường thương mại khác đến Trung Quốc bằng cách dùng lạc đà chở tơ lụa và các sản phẩm hương liệu, gia vị, trầm hương,... của Trung Quốc xuyên qua sa mạc, những hẻm núi của Tây Á đến châu Âu (con đường tơ lụa) cũng bị thương nhân Ảp-ga-ni-xtan chiếm giữ. Trước tình hình đó, thương nhân châu Âu phải mua lại hàng hoá của thương nhân Ả Rập với giá đắt hơn từ 8 đến 10 lần. Vì thế, việc tìm ra một con đường mới sang phương Đông là một nhu cầu cấp bách của thương nhân châu Âu.
- GV mở rộng cho HS:

Hình 1. Tàu Ca-ra-ven (tranh vẽ) là loại tàu thám hiểm do vua Hen-ri của Bồ Đào Nha phát minh. Loại tàu mới này có trọng tải hơn 150 tấn, dùng buồm hình tam giác nên dễ điều khiển hơn, có thể đi ngược hướng gió.

Hơn nữa, với kích thước nhỏ hơn và sống thuyền nông hơn nên Ca-ra-ven có thể đi chuyển vào vùng nước cạn hoặc ngược dòng sông xa hơn lên thượng lưu. Từ đó, ngành hàng hải Âu châu phát triển mạnh cùng những chuyến thám hiểm của hai nước Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha.

- GV chuẩn kiến thức:

1. Nguyên nhân và điều kiện của các cuộc đại phát kiến địa lí

- Nguyên nhân:

- + Từ giữa thế kỉ XV, do sự phát triển của nền sản xuất ở các nước Tây Âu nên nhu cầu về nguyên liệu, vàng bạc và mở rộng thị trường ngày một tăng.
 - + Thời kì đó, các con đường buôn bán truyền thống từ châu Âu sang phương Đông qua Địa Trung Hải bị người Ả Rập và Thổ Nhĩ Kỳ độc chiếm, hàng hoá của thương nhân bị cướp đoạt một cách vô lí.
- => Nhu cầu tìm kiếm một con đường khác để sang phương Đông được đặt ra cấp thiết hơn bao giờ hết.

- Điều kiện:

- + Từ quan niệm đúng đắn về hình dạng Trái Đất và hiểu biết về các đại dương, người châu Âu đã vẽ được bản đồ, hải đồ có ghi các vùng đất, hòn đảo, bến cảng,...

- + Các nhà hàng hải cũng bắt đầu nghiên cứu các dòng hải lưu, hướng gió,...
- + Cuối thế kỉ XV, la bàn nam châm được sử dụng một cách phổ biến để đi trên sông, biển khi không có Mặt Trời hay trăng, sao.
- + Kỹ thuật đóng tàu có những bước tiến mới, đóng được những con tàu dài có bánh lái và hệ thống buồm lớn để vượt đại dương (như tàu Ca-ra-ven).
- + Sự bảo trợ của một số nhà nước phong kiến ở châu Âu.

GV HD HS chuẩn bị bài báo cáo ở nhà về các cuộc đại phát kiến địa lí

(HS có thể trình bày bằng Ppt, canva,...)

Hoạt động 2.2: Tìm hiểu một số cuộc đại phát kiến địa lí

a. Mục tiêu:

- Kể tên và mô tả được hành trình các cuộc đại phát kiến địa lí.
- Trình bày được ý nghĩa của hai cuộc đại phát kiến địa lí của C. Cô-lôm-bô và Ph. Ma-gien-lăng.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Giao nhiệm vụ:

- **GV dẫn dắt:** Với vị trí địa lí thuận lợi, Bô Đào Nha và Tây Ban Nha là những nước tiên phong trong các cuộc thám hiểm, khám phá những vùng đất mới. Các cuộc phát kiến của Cô-lôm-bô và Ma-gien-lăng đều được xuất phát từ đất nước Tây Ban Nha.

- GV cho HS quan sát sơ đồ hình 1 (tr. 14, SGK), đọc thông tin trong mục:

1. Mô tả hành trình các cuộc phát kiến địa lí của C. Cô-lôm-bô và Ph. Ma-gien-lăng.

2. Nêu ý nghĩa của hai cuộc đại phát kiến địa lí.

(GV giao HS chuẩn bị trước theo nhóm ở nhà)

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:

- HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm, ghi kết quả ra phiếu HT.
- GV gợi ý nếu cần. (khai thác lược đồ để thấy được hành trình của Ma-gien-lăng như ông xuất phát từ đâu? đi theo hướng nào? đi qua điểm khu vực nào? con tàu ông đi có tên gọi là gì?)
- Gợi ý SP:

1. Hành trình phát kiến địa lí của C. Cô-lôm-bô: Từ Tây Ban Nha, đoàn thủy thủ đi về phía Tây, đến được một số đảo thuộc vùng biển Ca-ri-bê. Ông tưởng rằng đã tới Ấn Độ nhưng thực ra đó là vùng đất mới châu Mỹ.

- Hành trình phát kiến địa lí của Ph. Ma-gien-lăng: Từ Tây Ban Nha, đoàn tàu đi về hướng Tây qua eo biển cực Nam châu Mỹ. Sau đó đoàn thám hiểm vào một đại dương rộng lớn, Ma-gien-lăng gọi đó là Thái Bình Dương. Cuối năm 1520, đoàn thám hiểm đã đến được Phi-líp-pin. Tháng 9-1522, đoàn thám hiểm cập bến trở về Tây Ban Nha.

2. Ý nghĩa của hai cuộc đại phát kiến địa lí trên:

- Tìm ra vùng đất mới, châu Mỹ.
- Tìm ra con đường mới, đặt tên vùng biển mới. Chứng minh Trái Đất có dạng hình cầu.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận:

- GV yêu cầu đại diện 2-4 nhóm HS báo cáo kết quả.
- Các HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4. Kết luận, nhận định:

- Giáo viên nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của HS về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và kết quả HS làm việc.

GV sử dụng thêm tư liệu để khắc hoạ về những tấm gương quả cảm, vượt khó khăn thử thách của các thủy thủ và những người chỉ huy gan dạ như C. Cô-lôm-bô, Ph. Ma-gien-lăng. Từ đó rèn luyện cho các em phẩm chất chăm chỉ, cần cù, vượt mọi khó khăn để đạt được kết quả tốt đẹp.

Hơn một nghìn ngày vòng quanh trái đất

Ngày 20 tháng 9 năm 1519, từ cảng Xê-vi-la lớn giọng buồm ra khơi. Đó là hạm đội do Ma-gien-lăng chỉ huy, với nhiệm vụ khám phá con đường trên biển dẫn đến những vùng đất mới.

Vượt Đại Tây Dương, Ma-gien-lăng cho đoàn thuyền đi dọc theo bờ biển Nam Mỹ. Tới gần mỏm cực nam thì phát hiện một eo biển dẫn tới một đại dương mênh mông. Thấy sóng yên biển lặng, Ma-gien-lăng đặt tên cho đại dương mới tìm được là Thái Bình Dương.

Thái Bình Dương bát ngát, đi mãi chẳng thấy bờ. Thức ăn cạn, nước ngọt hết sạch. Thủy thủ phải uống nước tiểu, ninh như giầy và thắt lưng da để ăn. Mỗi ngày có vài ba người chết phải ném xác xuống biển. May sao, gặp một hòn đảo nhỏ, được tiếp tế thức ăn và nước ngọt. Đoàn thám hiểm ổn định được tinh thần.

Đoạn đường từ đó có nhiều đảo hơn. Không phải lo thiếu thức ăn, nước uống nhưng lại nảy sinh những khó khăn mới. Trong một trận giao tranh với dân đảo Ma-tan, Ma-gien-lăng đã bỏ mình, không kịp nhìn thấy kết quả công việc mình làm.

Những thủy thủ còn lại tiếp tục vượt Ấn Độ Dương tìm đường trở về châu Âu. Ngày 8 tháng 9 năm 1522, đoàn thám hiểm chỉ còn một chiếc thuyền với mười tám thủy thủ trở về Tây Ban Nha.

Chuyến đi đầu tiên vòng quanh thế giới của Ma-gien-lăng kéo dài 1083 ngày, mất bốn chiếc thuyền lớn với gần hai trăm người bỏ mạng dọc đường. Nhưng đoàn thám hiểm đã hoàn thành xứ mạng, khẳng định trái đất hình cầu, phát hiện Thái Bình Dương và nhiều vùng đất mới.

Theo **TRẦN DIỆU TẤN** và **ĐỖ THÁI**

- GV chuẩn kiến thức

2. Một số cuộc đại phát kiến địa lí

- C. Cô-lôm-bô và cuộc thám hiểm tìm ra châu Mỹ (1492 – 1502).

- Cuộc thám hiểm vòng quanh Trái Đất của Ph. Ma-gien-lăng (1519 - 1522).

- Ý nghĩa của hai cuộc đại phát kiến địa lí:

+ Hành trình của Cô-lôm-bô đã giúp ông và đoàn thủy thủ phát hiện ra vùng đất “Đông Ấn Độ”, nhưng thực chất là vùng đất mới - châu Mỹ. Ông được coi là người phát hiện ra châu lục này.

+ Hành trình của Ma-gien-lăng và các thủy thủ đã chứng minh một cách thuyết phục nhất Trái Đất có dạng hình cầu.

Hoạt động 2.3: Tìm hiểu tác động của các cuộc đại phát kiến địa lí

a. Mục tiêu:

- HS hiểu và phân tích được những tác động của các cuộc đại phát kiến địa lí đối với tiến trình lịch sử thế giới.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Giao nhiệm vụ:

Quan sát hình 5 và đọc thông tin mục 3: *Phân tích những tác động của các cuộc đại phát kiến địa lí đối với tiến trình lịch sử.*

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:

- HS thực hiện nhiệm vụ theo cặp đôi, ghi kết quả ra phiếu HT.

- GV gợi ý nếu cần.

- Gợi ý SP: Như ND bước 4

Bước 3. Báo cáo, thảo luận:

- GV yêu cầu đại diện 2-4 nhóm HS báo cáo kết quả.
- Các HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4. Kết luận, nhận định:

- Giáo viên nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của HS về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và kết quả HS làm việc.
- GV bổ sung: Việc cướp bóc và buôn bán nô lệ (vốn là người da đen, da màu ở các nước thuộc địa), ngày càng trở nên phổ biến. Nô lệ được đưa đến nhiều nơi trên thế giới để phục vụ cho các cuộc khai thác tài nguyên, họ bị đối xử thậm tệ và giống như công cụ biết nói)
- + Giới thiệu hình 5. Tàu buôn bán nô lệ da đen: hình vẽ mô tả hình ảnh những người da đen ở Châu Phi bị bắt làm nô lệ và bị dồn lên những chiếc tàu trùng dương bán cho các chủ xưởng chủ đồn điền ở châu Âu và Bắc Mỹ. Nô lệ được xem như một mặt hàng phổ biến trong thời trung đại, sau đó được bán để làm việc trên các đồng tiền cà phê, thuốc lá, ca cao, đường và bông, mỏ vàng bạc,... Đa số những người bị bắt làm nô lệ là những người đến từ Trung Phi và Tây Phi.
- + GV nhấn mạnh: Tác động quan trọng nhất của các cuộc đại phát kiến là thúc đẩy, mở rộng giao lưu kinh tế - liên hệ toàn cầu hoá hiện nay.
- GV chuẩn kiến thức:

3. Tác động của các cuộc đại phát kiến địa lí

- Tích cực:

- + Góp phần mở rộng phạm vi giao lưu buôn bán trên thế giới, thúc đẩy sự phát triển nhanh chóng của thương nghiệp và công nghiệp.
- + Tầng lớp thương nhân, chủ xưởng... trở nên giàu có.
- + Đem lại cho loài người những hiểu biết về những con đường mới, vùng đất mới, dân tộc mới
- + Sự giao lưu văn hoá giữa các dân tộc được tăng cường và mở rộng.

- Tiêu cực:

- + Trong sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế, người lao động (nông dân) bị bần cùng hoá.
- + Xuất hiện nạn buôn bán nô lệ và làm nảy sinh quá trình cướp bóc thuộc địa.

3. Hoạt động. Luyện tập (6p)

a. Mục tiêu:

- Củng cố, khắc sâu, hệ thống lại nội dung kiến thức bài học về cuộc thám hiểm vòng quanh Trái Đất của Ma-gien-lăng, tác động của các cuộc đại phát kiến địa lí.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Giao nhiệm vụ:

GV đưa ra các câu hỏi

Câu 1. Trong các tác động của các cuộc đại phát kiến địa lí đối với lịch sử, theo em, tác động nào là quan trọng nhất? Vì sao?

Câu 2: Là một người dân châu Á, em có suy nghĩ gì về sự có mặt của người châu Âu ở các nước châu Á sau các cuộc phát kiến địa lí.

Câu 3: Sưu tầm tư liệu từ sách, báo và internet về C. Cô-lôm-bô, Ph. Ma-gien-lăng và đánh giá công lao của họ. (câu 3 HS có thể hoàn thành ở nhà)

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân.
- GV gợi ý nếu cần.
- Gợi ý SP:

Câu 1. Trong các tác động của các cuộc đại phát kiến địa lí, HS lựa chọn và chỉ ra một tác động mà theo HS là quan trọng nhất. (tùy HS lựa chọn và giải thích phù hợp)

Câu 2. Đây là một câu hỏi đòi hỏi HS phải liên hệ với lịch sử Đông Nam Á và Việt Nam và mở rộng tìm hiểu để rút ra câu trả lời. HS có thể trình bày suy nghĩ của mình và lí giải được ở mức độ đơn giản vì sao sự có mặt của người châu Âu vừa mang lại những tác động tích cực, vừa mang lại những tác động tiêu cực.

Câu 3. GV hướng dẫn HS cách sưu tầm tư liệu từ sách, báo và internet về C. Cô-lôm-bô, Ph. Ma-gien-lăng, sau đó đánh giá công lao của họ đối với sự khám phá ra các vùng đất mới, con đường mới trong tiến trình lịch sử, thúc đẩy nền kinh tế thế giới phát triển,...

Bước 3. Báo cáo, thảo luận:

- GV yêu cầu đại diện 2-4 nhóm HS báo cáo kết quả.
- Các HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4. Kết luận, nhận định:

- Giáo viên nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của HS về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và kết quả HS làm việc.
- GV chốt KT: Như ND bước 2

4. Hoạt động. Vận dụng (5p)

a. Mục tiêu:

- Vận dụng kiến thức của bài học vào thực tế

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Giao nhiệm vụ:

Quan sát tranh và dựa vào kiến thức đã học, hãy:

1. Đóng vai thương nhân Tây Âu đưa ra ba lí do để có mặt tại châu Mỹ
2. Nhập vai làm thổ dân da đỏ ở châu Mỹ đưa ra ba lí do phản đối sự có mặt của thương nhân Tây Âu tại đây.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân
- Gợi ý SP:

Học sinh có thể lựa chọn những lí do giải thích khác nhau, nhưng cần có nội dung phù hợp với bối cảnh, nội dung và tác động của các cuộc đại phát kiến địa lí thế kỉ XV – XVI. Ví dụ:

1. Thương nhân Tây Âu: mở rộng thị trường buôn bán, thúc đẩy giao lưu kinh tế, thúc đẩy giao lưu văn hoá, truyền bá văn hoá tiến bộ, truyền bá tôn giáo,
2. Thổ dân da đỏ châu Mỹ: cư dân bản địa bị đánh mất truyền thống, bị đánh đập và bóc lột, bị cưỡng ép theo tôn giáo mới,...

Bước 3. Báo cáo, thảo luận:

GV gọi HS các nhóm trình bày sản phẩm của mình vào giờ học tiếp theo.

Bước 4. Kết luận, nhận định:

- GV nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của HS về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và kết quả HS làm việc.
- Tìm hiểu trước nội dung bài 13.

Người soạn

Người ký duyệt

Đỗ Thị Hương

Trương Quốc Hăng